

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HỆN BẢO YÊN  
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 01/2024/KDTM-ST  
Ngày 11 tháng 10 năm 2024  
V/v tranh chấp hợp đồng tín  
dụng

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN BẢO YÊN - TỈNH LÀO CAI**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Quang Đại.

*Các hội thẩm nhân dân:*

- Bà Phạm Thị Dung;
- Ông Trần Bá Đường.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Cường - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Bảo Yên tham gia phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai, Tòa án nhân dân Huyện Bảo Yên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 02/2024/TLST – KDTM, ngày 18 tháng 6 năm 2024 về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐST-KDTM, ngày 20 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/QĐST-KDTM ngày 16 tháng 9 năm 2024. Giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng cổ phần thương mại cổ phần Tiên Phong (TPBAK)

Địa chỉ Tòa nhà số 57 Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh P – Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Người được ủy quyền: Ông Nguyễn Xuân T – Chức vụ Phó phòng phụ trách phòng tổ tụng xử lý nợ - Trung tâm xử lý nợ 1- Khối xử lý và thu hồi nợ TPBANK.

- Người được ủy quyền lại: Bà Đinh Phương T – Chức vụ cHên viên phòng tổ tụng xử lý nợ - Trung tâm xử lý nợ 1- Khối xử lý và thu hồi nợ TPBANK – Có mặt;

- Bị đơn: Công ty TNHH chế biến lâm sản Bảo Yên (địa chỉ trụ sở: Nhà ông Trịnh Văn T, Tổ 9A – Thị trấn X, Huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai), người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn H – Giám đốc – (Tòa án triệu tập hợp lệ lần 2 vắng mặt không có lý do).

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, tự khai, và lời trình bày người được nguyên đơn ủy quyền có nội dung như sau:

Công ty TNHH chế biến lâm sản Bảo Yên vay vốn tại TPBank theo Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số: 978/2018/HDTD/LDM/01 ngày 02/01/2019; Giá trị hạn mức tín dụng: 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng). Trong đó hạn mức cho vay: 1.500.000.000 đồng. Căn cứ Hợp đồng trên, TPBank đã giải ngân cho Công ty TNHH lâm sản Bảo Yên số tiền 1.490.000.000 đồng theo các Khế ước giải ngân và nhận nợ, gồm:

1. Khế ước giải ngân và nhận nợ số: 978/2018/GNN/LDM/04 ngày 05/06/2019; Số tiền: 700.000.000 đồng (Bảy trăm triệu đồng); Mục đích vay: bổ sung vốn lưu động; Ngày nhận nợ: 05/06/2019; Thời hạn cho vay: 04 tháng (Từ ngày 06/06/2019 đến ngày 05/10/2019); Lãi suất: (i) từ ngày 06/06/2019 cho đến ngày 05/09/2019: 14.6%/năm; (ii) thời gian tiếp theo: điều chỉnh định kỳ 03 tháng một lần và bằng Lãi suất cơ sở VND kỳ hạn 03 tháng của TPBank tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 7.3%/năm.

2. Khế ước giải ngân và nhận nợ số: 978/2018/GNN/LDM/05 ngày 05/06/2019; Số tiền: 140.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi triệu đồng); Mục đích vay: bổ sung vốn lưu động; Ngày nhận nợ: 05/06/2019; Thời hạn cho vay: 04 tháng (từ ngày 06/06/2019 đến ngày 05/10/2019); Lãi suất: (i) từ ngày 06/06/2019 cho đến ngày 05/09/2019: 14.6%/năm; (ii) thời gian tiếp theo: Điều chỉnh định kỳ 03 tháng một lần và bằng Lãi suất cơ sở VND kỳ hạn 03 tháng của TPBank tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 7.3%/năm

3. Khế ước giải ngân và nhận nợ số: 978/2018/GNN/LDM/06 ngày 05/06/2019; Số tiền: 650.000.000 đồng (Sáu trăm năm mươi triệu đồng); Mục đích vay: bổ sung vốn lưu động; Ngày nhận nợ: 05/06/2019; Thời hạn cho vay: 04 tháng (Từ ngày 06/06/2019 đến ngày 05/10/2019); Lãi suất: (i) từ ngày 06/06/2019 cho đến ngày 05/09/2019: 14.6%/năm; (ii) thời gian tiếp theo: điều chỉnh định kỳ 03 tháng một lần và bằng Lãi suất cơ sở VND kỳ hạn 03 tháng của TPBank tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 7.3%/năm.

Để bảo đảm cho nghĩa vụ tại các hợp đồng tín dụng của mình, tại Hợp đồng thế chấp tài sản số: 344/2019/HDBD/LDM/01 ngày 31/05/2019, Công ty Bảo Yên đã thế chấp tài sản bảo đảm là: Toàn bộ hàng tồn kho luân chuyển là: Lọ gốm, than củi, túi xốp, gỗ mỡ, đũa tre, túi giấy, túi nylon, tấm gỗ, đũa mỡ, đũa bồ đề để tại kho theo địa chỉ Thôn Ngọc Giang, xã Vĩnh Ngọc, Hện Đông Anh, Hà Nội với giá trị tối thiểu 1.700.000.000 đồng. Việc thế chấp trên đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định.

Quá trình thực hiện các Hợp đồng đã ký giữa các bên: Trong quá trình trả nợ vay, Công ty Bảo Yên đã vi phạm nghĩa vụ không thanh toán tiền cho TPBank khi đến thời hạn trả nợ. TPBank đã nhiều lần làm việc, gửi thông báo và tạo điều kiện cho Công ty Bảo Yên thanh toán nợ nhưng TPBank không nhận được sự hợp tác trả nợ từ Công ty TNHH chế biến lâm sản Bảo Yên. Sự vi phạm nghĩa vụ của Công ty Bảo Yên như trên đã ảnh hưởng tới quyền và lợi ích của TPBank.

Tính đến ngày 23/9/2024, Công ty Bảo Yên còn nợ TPBank theo Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số: 978/2018/HDTD/LDM/01, cụ thể như sau: Nợ gốc 1.179.999.938, Tiền lãi trong hạn 21.027.489 đồng, lãi quá hạn 1.289.306.933 đồng, lãi phạt chậm trả 10.444.618 đồng. Tổng cộng cả gốc và các khoản lãi là: 2.500.778.987 đồng (Hai tỉ năm trăm triệu bảy trăm bảy mươi tám nghìn chín trăm tám mươi bảy đồng).

Ngân hàng TMCP Tiên Phong đề nghị Tòa án buộc Công ty TNHH chế biến lâm sản Bảo Yên pH trả toàn bộ số tiền gốc và các khoản lãi (Tính đến ngày 23/9/2024) trên và thanh toán các khoản phát sinh trên số tiền chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận cho đến khi thanh toán hết khoản nợ cho TPBank.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Bảo Yên có quan điểm: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Thư ký T theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và Hội đồng xét xử T theo đúng quy định của Điều 49, 51 Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn T theo đúng quy định của Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự; Người đại diện theo pháp luật của bị đơn không T theo quy định Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 357, 463, 466 Bộ luật dân sự. Buộc Công ty TNHH chế biến lâm sản Bảo Yên pH trả Ngân hàng CPTM Tiên Phong số tiền gốc 1.179.999.938, Tiền lãi trong hạn 21.027.489 đồng, lãi quá hạn 1.289.306.933 đồng, lãi phạt chậm trả 10.444.618 đồng. Tổng cộng cả gốc và các khoản lãi là: 2.500.778.987 đồng (Hai tỉ năm trăm triệu bảy trăm bảy mươi tám nghìn chín trăm tám mươi bảy đồng).

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các đương sự. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngày 05/6/2019 Ngân hàng TMCP Tiên phong cho Công ty TNHH chế biến lâm sản Bảo Yên vay vốn để kinh doanh. Đến nay Công ty TNHH chế biến lâm sản Bảo Yên chưa trả nợ theo nội dung hợp đồng. Ngân hàng TMCP Tiên Phong kiện yêu cầu Công ty TNHH chế biến lâm sản Bảo Yên hoàn trả số tiền gốc và lãi tính đến hết ngày 23 tháng 9 năm 2024. Địa chỉ cuối cùng của Công ty TNHH chế biến lâm sản Bảo Yên tại Hện Bảo Yên. Vì vậy quan hệ pháp luật của vụ án là: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Hện Bảo Yên được quy định tại các Điều 35, 36 và 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH chế biến Lâm sản Bảo Yên khởi kiện và xác định là người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Hồng H - Chức vụ: Giám đốc. Tòa án thu thập chứng cứ đã xác định được giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (Đăng ký thay đổi lần thứ 8, ngày 07 tháng 01 năm 2020) của Công ty TNHH chế biến lâm sản Bảo Yên, người đại diện theo pháp luật của công ty là ông Nguyễn Văn H – Chức vụ Giám Đốc. Vì vậy cần xác định

người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH chế biến lâm sản Bảo Yên là ông Nguyễn Văn H.

[2] Hợp đồng tín dụng hạn mức số: 978/2018/HDTD/LDM/01 ngày 02/01/2019 giữa Ngân hàng TMCP Tiên Phong và công ty TNHH chế biến lâm sản Bảo Yên ký kết trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với các quy định của Luật các tổ chức tín dụng và phù hợp với các quy định của Bộ luật dân sự về cho vay tài sản. Vì vậy xác định đây là hợp đồng hợp pháp, có hiệu lực pháp luật đối với các bên, nên căn cứ vào các điều khoản trong hợp đồng để xem xét giải quyết. Xét các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn hội đồng xét xử xét thấy:

- Về yêu cầu đòi số tiền nợ gốc: Căn cứ vào đơn của của nguyên đơn, lời khai của người được ủy quyền, các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp 01 hợp đồng tín dụng hạn mức số: 978/2018/HDTD/LDM/01 ngày 02/01/2019 Ngân hàng TMCP Tiên Phong đã giải ngân cho Công ty TNHH chế biến lâm sản Bảo Yên tại 03 khế ước giải ngân số 04, 05, 06 với tổng số tiền là 1.490.000.000 đồng, đến nay Công ty TNHH chế biến lâm sản Bảo Yên đã trả như sau:

- Khế ước giải ngân số 978/2018/GNN/LDM/04 ngày 05/6/2019 đã trả tiền nợ gốc 225.000.062 đồng, lãi trong hạn 21.772.502 đồng, lãi quá hạn 10.604 đồng, Còn nợ nợ gốc 474.999.938 đồng, lãi trong hạn 8.387.498 đồng, lãi quá hạn 5.18.933.963 đồng, lãi phạt chậm trả 4.166.174 đồng Tổng cộng cả gốc và lãi 1.006.517.543 đồng.

- Khế ước giải ngân số 978/2018/GNN/LDM/05 ngày 05/6/2019 đã trả tiền nợ gốc 0 đồng, lãi trong hạn 4.592.000 đồng, lãi quá hạn 2.607.000 đồng, lãi phạt chậm trả 0 đồng. Còn nợ nợ gốc 140.000.000 đồng, lãi trong hạn 2.240.000 đồng, lãi quá hạn 152.292.000 đồng, lãi phạt chậm trả 1.112.636 đồng Tổng cộng cả gốc và lãi 295.644.636 đồng.

- Khế ước giải ngân số 978/2018/GNN/LDM/06 ngày 05/6/2019 đã trả tiền nợ gốc 85.000.000 đồng, lãi trong hạn 21.320.000 đồng, lãi quá hạn 0 đồng, Còn nợ nợ gốc 565.000.000 đồng, lãi trong hạn 10.400.000 đồng, lãi quá hạn 618.051.000 đồng, lãi phạt chậm trả 5.165.808 đồng Tổng cộng cả gốc và lãi 1.198.616.808 đồng.

Về tiền lãi và % các loại lãi xuất trong hạn, quá hạn, trậm trả và lãi phạt phù hợp với nội dung hợp đồng các bên đã giao kết, phù hợp với Luật tổ chức các tín dụng.

Cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Tiên Phong buộc Công ty TNHH chế biến lâm sản Bảo Yên trả số tiền: Nợ gốc 1.179.999.938, Tiền lãi trong hạn 21.027.489 đồng, lãi quá hạn 1.289.306.933 đồng, lãi phạt trậm trả 10.444.618 đồng. Tổng cộng cả gốc và các khoản lãi là: 2.500.778.987 đồng (Hai tỉ năm trăm triệu bảy trăm bảy mươi tám nghìn chín trăm tám mươi bảy đồng).

Về án phí Nguyên đơn không PH chịu án phí, trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Bị đơn PH chịu án phí KDTM sơ thẩm.

Về chi phí tố tụng: Nguyên đơn nhận chịu tiền đăng tin thông báo cho người đại diện cho Công ty TNHH chế biến lâm sản Bảo Yên tham gia tố tụng nên không đề cập giải quyết.

*Vì các lẽ trên:*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng Điều 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng hình sự Bộ luật dân sự; Khoản 2 Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

**1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Tiên Phong.** Buộc Công ty TNHH Chế biến Lâm sản Bảo Yên trả Ngân hàng TMCP Tiên Phong số tiền pH trả số tiền: Nợ gốc 1.179.999.938, Tiền lãi trong hạn 21.027.489 đồng, lãi quá hạn 1.289.306.933 đồng, lãi phạt trậm trả 10.444.618 đồng. Tổng cộng cả gốc và các khoản lãi là: 2.500.778.987 đồng (Hai tỉ năm trăm triệu bảy trăm bảy mươi tám nghìn chín trăm tám mươi bảy đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn pH tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

### **2. Về án phí:**

Công ty TNHH chế biến lâm sản Bảo Yên pH chịu pH chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm 82.015.579 đồng.

Ngân hàng TMCP Tiên Phong không pH chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng TMCP Tiên phong 40.194.102 đồng (Bốn mươi triệu một trăm chín mươi bốn nghìn một trăm linh hai đồng) theo biên lai số 00012480 ngày 18 tháng 6 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự Hện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

T hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh;
- VKSND Hện (02);
- Chi cục THADS Hện (01);
- Đương sự;
- Lưu HS - TA.

**TM. HDXX THẨM PHÁN**

**Vũ Quang Đại**

